

Số: 03 /BC-BKS

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và tình hình hoạt động của Công ty năm 2021;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 26/4/2018 gồm 3 thành viên. Sau một số lần biến động về nhân sự, hiện nay số thành viên Ban kiểm soát gồm có những ông (bà) sau:

1. Bà Đỗ Thủy Hương Trưởng ban.
2. Ông Nguyễn Xuân Lâm Thành viên.
3. Bà Trần Nguyệt Anh Thành viên.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện theo qui chế và tiến hành họp mỗi quý một lần để xem xét các vấn đề liên quan đến việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban điều hành; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý.

- Giám sát việc thực thi pháp luật và các qui chế, qui định mà Công ty đã ban hành.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021, nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính...

Trong năm 2021, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện một cuộc kiểm tra, kiểm soát theo qui chế hoạt động của Ban kiểm soát, nội dung: kiểm tra công tác quản lý chi phí và quản lý vật tư; kiểm tra việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý của Công ty theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp, thời điểm kiểm tra từ 01/01/2021-30/09/2021 (9 tháng năm 2021), sau kiểm tra Ban kiểm soát đã có kết luận theo qui định.

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện triển khai họp theo qui chế của HĐQT nhằm quyết định các vấn đề về sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai họp 04 kỳ, đã ban hành 11 Nghị quyết và 26 Quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành kịp thời và hợp lệ trên cơ sở biên bản họp Hội đồng quản trị hoặc phiếu lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai thực hiện các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thống nhất thông qua và nhiều nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kiên trì với mục tiêu định hướng sản xuất kinh doanh; có quyết định điều hành phù hợp với tình hình thực tế, áp dụng nhiều giải pháp về quản lý, kỹ thuật, ... nhằm thực hiện các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Căn cứ kết quả kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo đánh giá về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021:

Trong năm 2021, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều tập trung vào các mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết kịp thời, đúng đắn; Ban Tổng Giám đốc điều hành linh hoạt, tăng cường công tác quản lý, nắm bắt diễn biến của thị trường. Đẩy mạnh các giải pháp kỹ thuật, phấn đấu giảm các chỉ tiêu tiêu hao nhằm hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đội ngũ cán bộ quản lý điều hành và người lao động đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, được thể hiện thông qua số liệu các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh TH năm 2021 (%)	
						So với TH năm 2020	So với KH năm 2021
A	B	C	1	2	3	4	5
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	1.505	1.501	1.503	99,87	100,13
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	396.176	395.000	395.625	99,86	100,16
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	396.176	395.000	393.085	99,22	99,52
4	Tổng doanh thu	Tỷ đ	4.317,19	5.384	6.067	140,53	112,69

5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	28,87	8,80	13,853	47,98	157,19
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	28,87	-	8,90	30,82	-
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	23,20	22,40	19,70	84,91	87,95
8	Lao động bình quân	Người	275	280	270	98,18	96,43
9	Thu nhập bình quân (triệu đ/người/tháng)	Tr.đ	9,70	9,96	12,63	130,20	126,80

(Ghi chú: Lợi nhuận trước thuế năm 2020 là 28,87 tỷ đồng, do đã điều chỉnh hồi tố một số chỉ tiêu trên BCTC năm 2020 căn cứ Biên bản kiểm tra của KTNN. Cụ thể: Số lợi nhuận đã hạch toán là 28,522 tỷ đồng & tăng do điều chỉnh một số chỉ tiêu là 348 triệu đồng).

Năm 2021, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và khó khăn do giá nguyên nhiên vật liệu diễn biến phức tạp; cạnh tranh tiêu thụ thép trên thị trường diễn ra gay gắt, có thời điểm tiêu thụ chậm dẫn đến việc phải dừng sản xuất, trong năm Công ty đã phải dừng sản xuất nhiều đợt với tổng thời gian là 65 ngày;

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của HĐQT và Ban điều hành Công ty, năm 2021 kết quả các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, doanh thu, lợi nhuận và tiền lương của người lao động trong Công ty đạt vượt mức kế hoạch đề ra. Hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2021 Công ty có lãi 13,85 tỷ đồng; đời sống người lao động được nâng lên;

Những kết quả đạt được trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Công tác quản lý: Tăng cường công tác quản lý chi phí, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm; đảm bảo thanh toán đầy đủ lương, các chế độ đối với người lao động; thanh toán nợ với Ngân hàng và khách hàng cung cấp vật tư...đáp ứng đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh...; bên cạnh đó tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý của Công ty.

+ Công tác kỹ thuật công nghệ:

- Việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong năm 2021 đều đạt thấp hơn định mức đề ra (riêng chỉ tiêu kim loại không đạt định mức, trong đó có cả nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan của người lao động); tiếp tục nghiên cứu các giải pháp trong sản xuất như: thiết kế cải tạo hệ lỗ hình để cán đa dạng về kích thước các nguồn phôi; thiết kế cải tạo đường nước làm mát QTB, tận dụng xử lý trực cán hết đường kính đưa về trực cán cho giá cán tinh... Qua đánh giá thực tế các giải pháp sáng kiến đã và đang được áp dụng có hiệu quả thực tế, quá trình cán đã ổn định về công nghệ và thiết bị, giảm giá thành và đảm bảo kịp thời cho sản xuất...

- Công tác chất lượng sản phẩm được quan tâm ngay từ khâu nhập nguyên liệu đầu vào, các lô phôi đều được kiểm tra lấy mẫu đạt yêu cầu mới đưa vào sản xuất và sử dụng nguồn phôi đưa vào sản xuất phù hợp với các loại sản phẩm. Sản phẩm sản xuất ra đảm bảo đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về màu sắc bề mặt, hình thức đóng bó cũng như trọng lượng bó, hạn chế tối đa các khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm.

+ Công tác quản lý thiết bị:

- Hiệu suất thiết bị năm 2021 đạt 86,6%; nhìn chung công tác bảo trì bảo dưỡng thiết bị đã có nhiều cố gắng, đã chủ động lập kế hoạch, phương án sửa chữa & thực hiện sửa chữa bảo dưỡng trong thời gian thay sản phẩm để giảm tối đa thời gian dừng sản xuất; tăng cường kiểm tra, dự báo nguy cơ sự cố thiết bị trong quá trình vận hành nhằm phát hiện sớm nguy cơ hỏng hóc, làm chủ và nâng cao hiệu suất thiết bị.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, vẫn còn có một số tồn tại đó là:

- Về công nghệ: Công tác quản lý và tổ chức sản xuất còn đôi lúc chủ quan dẫn đến sự cố công nghệ (*sự cố đùn đẩy thép lập lại trên đường công nghệ và phôi thép kẹt trong lò nung do chủ quan trong việc vệ sinh thổi xỉ đáy lò...*); việc quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát quy trình thực hiện có thời điểm chưa tốt dẫn đến còn có ý kiến phản hồi của khách về chất lượng sản phẩm;

- Về quản lý và vận hành thiết bị: công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố đôi lúc còn chưa tốt nên còn để xảy ra sự cố (*trong năm còn để xảy ra một sự cố lớn 03 máy biến áp làm ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất của Công ty*);

- Công tác ATVSLĐ tại các đơn vị trong Công ty (*đặc biệt là 2 phân xưởng*) chưa được quan tâm thường xuyên, nên vẫn còn để xảy ra 01 vụ TNLĐ và 01 vụ cháy...;

- Các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 vẫn chưa được khắc phục triệt để;

- Việc rà soát, ban hành bổ sung, sửa đổi một số qui chế phục vụ công tác quản lý của Công ty chưa được kịp thời.

4. Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2021.

Hiện nay, Công ty áp dụng chế độ Kế toán Doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài Chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Sổ sách kế toán được mở đầy đủ, ghi chép, phản ánh rõ ràng, trung thực. Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn do Nhà nước ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi qui định của từng Chuẩn mực, Thông tư hướng dẫn và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty và các tài liệu liên quan. Sau khi thẩm định số liệu báo cáo Tài chính năm 2021, Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu, chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (*Số liệu chi tiết trong phụ lục kèm theo*)

*** Tình hình tài chính của Công ty:**

Đơn vị tính: đồng.

TT	CHỈ TIÊU	THỜI ĐIỂM 31/12/2020	THỜI ĐIỂM 31/12/2021	% TĂNG (+) GIẢM (-)
I	Tổng tài sản	1.405.284.830.836	1.354.310.721.399	-3,63
1	Tài sản ngắn hạn	498.240.283.536	508.444.378.319	+2,05
2	Tài sản dài hạn	907.044.547.300	845.866.343.080	-6,74

II	Tổng nguồn vốn	1.405.284.830.836	1.354.310.721.399	-3,63
1	Nợ phải trả	1.125.120.627.989	1.065.237.569.706	-5,32
2	Vốn chủ sở hữu	280.164.202.847	289.073.151.693	+3,18
III	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	- 227.835.798.620	-218.926.849.774	

(Số liệu trên đã điều chỉnh hồi tố một số chỉ tiêu trên BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 căn cứ Biên bản kiểm tra năm 2020 của KTNN).

5. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 với các nội dung chính như sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021; thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh... của Công ty.

- Lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát theo Điều lệ quy định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính 2022 của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng các sai sót kế toán (nếu có).

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Lập kế hoạch kiểm tra việc quản lý sản xuất kinh doanh, công tác quản lý... theo quy định của Nhà nước, theo Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

6. Kiến nghị với Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2021 Công ty đã sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ, HĐQT & TGD (có 4 văn bản thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ ban hành và có 6 văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT/TGD). Đề nghị Công ty tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định của Công ty để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế và để tăng cường công tác quản lý, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới (như Quy chế quản lý tài chính; Quy chế mua vật tư...).

- Đề nghị Công ty tích cực đón đóc khách hàng, giải quyết thu hồi công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

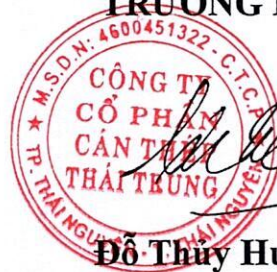
Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTTTr;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: VT, BKS, TK.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Thủy Hương

PHỤ LỤC SỐ LIỆU THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHÊNH LỆCH
	<u>TÀI SẢN</u>		<u>1.354.310.721.399</u>	<u>1.354.310.721.399</u>	-
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	508.444.378.319	508.444.378.319	-
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3.595.815.784	3.595.815.784	-
1	Tiền	111	3.595.815.784	3.595.815.784	-
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	422.538.191.100	422.538.191.100	-
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	419.571.660.638	419.571.660.638	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	2.885.324.800	2.885.324.800	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	136	255.486.615	255.486.615	-
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(174.280.953)	(174.280.953)	-
III	Hàng tồn kho	140	75.796.447.590	75.796.447.590	-
1	Hàng tồn kho	141	75.796.447.590	75.796.447.590	-
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	-	-	-
IV	Tài sản ngắn hạn khác	150	6.513.923.845	6.513.923.845	-
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	3.770.515.626	3.770.515.626	-
2	Thuế GTGT được khấu trừ	153	2.743.408.219	2.743.408.219	-
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	845.866.343.080	845.866.343.080	-
I	Tài sản cố định	220	819.472.896.876	819.472.896.876	-
1	Tài sản cố định hữu hình	221	819.427.183.238	819.427.183.238	-
	- Nguyên giá	222	1.258.463.491.923	1.258.463.491.923	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(439.036.308.685)	(439.036.308.685)	-
2	Tài sản cố định vô hình	227	45.713.638	45.713.638	-
	- Nguyên giá	228	246.000.000	246.000.000	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(200.286.362)	(200.286.362)	-
II	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-	-
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	-	-	-

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHÊNH LỆCH
III	Tài sản dài hạn khác	260	26.393.446.204	26.393.446.204	-
	- Chi phí trả trước dài hạn	261	26.393.446.204	26.393.446.204	-
	<u>NGUỒN VỐN</u>		<u>1.354.310.721.399</u>	<u>1.354.310.721.399</u>	-
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	1.065.237.569.706	1.065.237.569.706	-
I	Nợ ngắn hạn	310	867.014.282.649	867.014.282.649	-
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	554.792.020.083	554.792.020.083	-
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	-	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	1.625.087.770	1.625.087.770	-
4	Phải trả người lao động	314	8.392.661.826	8.392.661.826	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	534.273.161	534.273.161	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	3.128.004.680	3.128.004.680	-
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	298.542.235.129	298.542.235.129	-
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	-	-	-
II	Nợ dài hạn	330	198.223.287.057	198.223.287.057	-
3	Phải trả dài hạn khác	337	-	-	-
4	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	198.223.287.057	198.223.287.057	-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	289.073.151.693	289.073.151.693	-
I	Vốn chủ sở hữu	410	289.073.151.693	289.073.151.693	-
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	508.000.001.467	508.000.001.467	-
	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a	508.000.001.467	508.000.001.467	-
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(218.926.849.774)	(218.926.849.774)	-
	<i>LNST chưa phân phối đến cuối năm trước</i>	421a	(227.835.798.620)	(227.835.798.620)	-
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b	8.908.948.846	8.908.948.846	-

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

Số: 13 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023 ngày 30/11/2021 của ông Phạm Thế Dũng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023.

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị giữa nhiệm kỳ.

Ngày 30/11/2021, Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhận được đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của ông Phạm Thế Dũng với lý do không sắp xếp được thời gian để đảm nhiệm công việc được phân công sau khi nghỉ hưu. Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với ông Phạm Thế Dũng, kể từ ngày 01/12/2021.

2. Trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Căn cứ đề nghị của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên, cổ đông sở hữu 47.587.653 cổ phần, tương ứng 93,68 % vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung) và các hồ sơ kèm theo về việc đề cử ông **Nguyễn Đức Lợi** để bầu bổ sung, thay

thể thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023, thông tin về ứng viên như sau:

1. Ông NGUYỄN ĐỨC LỢI

Sinh ngày 15 tháng 11 năm 1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ học vật liệu và cán kim loại; Cử nhân Quản trị kinh doanh.

Chức vụ, nơi làm việc: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng !

Tài liệu kèm theo:

Hồ sơ ứng cử viên gồm:

- Đơn đề cử/Quyết định cử ứng viên;
- Sơ yếu Lý lịch;
- Bản sao chứng thực Bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng GD; KTT;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Danh Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên được đề cử, ứng cử để bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022)

I. VỀ BẢN THÂN:

1. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN ĐỨC LỢI
2. Họ và tên thường dùng: Nguyễn Đức Lợi
3. Bí danh: Không
4. Số CCCD: 019077001373; Ngày cấp: 25/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công An
5. Giới tính: Nam
6. Ngày/tháng/năm sinh: 15/11/1977.
7. Nơi sinh: Bệnh viện Gang thép.
8. Quốc tịch gốc: Việt Nam.
9. Quốc tịch hiện nay: Việt Nam.
10. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
11. Nguyên quán: Thị Trấn Phùng, Đan Phượng, Hà Nội
12. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Tổ 1, phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên.
13. Địa chỉ thường trú theo CCCD: Tổ 1, phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên.
14. Địa chỉ thường trú hiện nay: Tổ 1, phường Hương Sơn, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên.
15. Ngày vào Đảng (nếu là đảng viên): 13/10/2006
16. Sở trường công tác: Quản lý kỹ thuật cán kéo kim loại; Quản trị kinh doanh.
17. Tên của tổ chức đại diện (nếu có): Không.
18. Địa chỉ của tổ chức uỷ quyền đại diện: Không.
19. Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tại CTCP Cán thép Thái Trung: 40 cổ phần.
20. Số cổ phần được uỷ quyền đại diện tại CTCP Cán thép Thái Trung: Không.
21. Trình độ học vấn: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.
22. Trình độ chuyên môn (ghi rõ khoá học): Kỹ sư cơ học vật liệu và cán kim loại; Cử nhân Quản trị kinh doanh.

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường ĐH Khoa học XH và Nhân văn	Cử nhân QTKD	1995 ÷ 1999	Chính quy	Đại học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
				chính quy
Trường ĐH Bách khoa Hà Nội	Kỹ sư cơ học vật liệu và cán kim loại	1996 ÷ 2001	Chính quy	Đại học chính quy
Trường chính trị tỉnh Thái Nguyên	Trung cấp lý luận	2013 ÷ 2015	Vừa làm vừa học	Trung cấp LLCT - HC

23. Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ A.

24. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi):

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Chức vụ, đơn vị làm việc
Chức vụ chuyên môn:		
01/2002	03/2004	Cán bộ kỹ thuật - Công ty CP thép Việt Ý
04/2004	01/2010	KTV Phòng Kỹ thuật công nghệ, Nhà máy Cán thép Thái Nguyên, Công ty CP Gang thép Thái Nguyên
02/2010	09/2013	Phó phòng Kỹ thuật Công nghệ, CTCP Cán thép Thái Trung
10/2013	08/2021	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ, CTCP Cán thép Thái Trung
09/2021	đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung
Chức vụ Đảng:		
06/2015	08/2021	Ủy viên BCH Đảng bộ CTCP Cán thép Thái Trung, khóa II, nhiệm kỳ 2015 - 2020
01/2015	07/2017	Bí thư chi bộ Cơ quan trực thuộc Đảng ủy CTCP Cán thép Thái Trung
08/2017	05/2020	Bí thư chi bộ Cơ quan I trực thuộc Đảng ủy CTCP Cán thép Thái Trung
05/2020	đến nay	Ủy viên BTV Đảng ủy CTCP Cán thép Thái Trung, khóa III, nhiệm kỳ 2020 - 2025

25. Khen thưởng: Không

26. Kỷ luật: Không

27. Chức vụ hiện nay tại Thái Trung (nếu có): Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

28. Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

29. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH : (Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu).

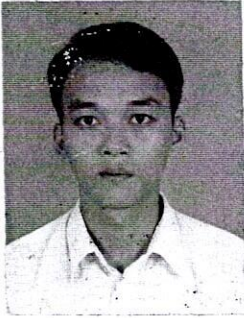
[Handwritten mark]

[Handwritten signature]

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Đại học Bách Khoa Hà Nội

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo CHÍNH QUY
ngành Điện kim và công nghệ vật liệu
hạng Thạc sĩ năm tốt nghiệp 2001
và công nhận danh hiệu Thầy sư

Số hiệu bằng

Số vào sổ

B 273849

1341

Bộ học liên dạng và công kim loại

cho Nguyễn Đức Lợi
sinh ngày 15/11/1977 tại Thái Nguyên
Hà Nội ngày 15 tháng 6 năm 2001

Chữ ký của người được cấp bằng

Hiệu trưởng ĐH - J
Khoa trưởng Đ.L.L. HIỆU TRƯỞNG
PGS. Hoàng Văn Phong

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY 05-04-2022

SỐ CHỨNG THỰC 573 QUYỀN SỐ 01 SCT/BS



M. Long
UBND PHƯỜNG CAM GIÁ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Văn Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo CHÍNH QUY
ngành *Quản trị kinh doanh*
hạng *Trung bình* năm tốt nghiệp 1999

và công nhận danh hiệu

Cử nhân Kinh tế

Số hiệu bằng

Số vào sổ

3.114.062

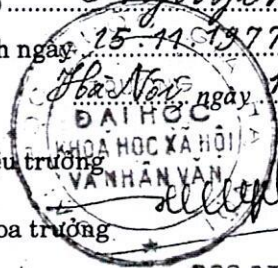
277KT

Chữ ký của người được cấp bằng

cho *Nguyễn Đức Lợi*
sinh ngày *15-11-1977* tại *Thái Nguyên*
ngày *15* tháng *7* năm *1999*

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



PGS.PTS *Phùng Khắc Phú*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY *05-04-2022*

SỐ CHỨNG THỰC *573* QUYỀN SỐ *01* SCT/BS



UBND PHƯỜNG CAM GIÁ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Văn Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định số 184-QĐ/TW, ngày 03-9-2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Căn cứ Quy chế xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 268/QĐ-HVCT-HCQG ngày 03-02-2010 của Giám đốc Học viện Chính trị-Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh); Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp số 34/QĐ-TCTr ngày 30 tháng 3 năm 2015



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

TỈNH THÁI NGUYÊN

Cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP

TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH

Cho đồng chí: **Nguyễn Đức Lợi**

Sinh ngày **15** tháng **11** năm **1977**

Tại: **Thái Nguyên**

Loại hình đào tạo: **Vừa làm vừa học** Xếp loại: **Khá**

Khóa học: **Khóa 5 (2013 – 2015)**

Thái Nguyên, ngày **30** tháng **3** năm **2015**



Số hiệu bằng:

188581 QL/HVCTQG

Số vào sổ:

7727

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Đoàn Khắc Hòa

NGÀY 05-04-2022

SỐ CHỨNG THỰC 93 QUYỂN SỐ 01 SCT/BS



**UBND PHƯỜNG CAM GIÁ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Văn Long**

Số: 14 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Về việc thông qua Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/12/2021;
Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đ ngày 17 tháng 06 năm 2020;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;
 - Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;
 - Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;
- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2022 phê chuẩn Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/12/2021; Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN:

A. TÀI SẢN:

- | | | |
|---------------------|-------------------|------|
| - Số đầu kỳ: | 1.405.284.830.836 | đồng |
| - Số cuối kỳ: | 1.354.310.721.399 | đồng |
| So với đầu kỳ giảm: | 50.974.109.437 | đồng |

Trong đó:

1. Tài sản ngắn hạn:

- | | | |
|---------------------|-----------------|------|
| - Số đầu kỳ: | 498.240.283.536 | đồng |
| - Số cuối kỳ: | 508.444.378.319 | đồng |
| So với đầu kỳ tăng: | 10.204.094.783 | đồng |

Do:

- | | | |
|--|----------------|------|
| + Tiền và các khoản tương đương tiền tăng: | 1.557.898.759 | đồng |
| + Các khoản phải thu ngắn hạn giảm: | 46.687.587.424 | đồng |
| + Hàng tồn kho tăng: | 50.354.540.665 | đồng |
| + Tài sản ngắn hạn khác tăng: | 4.979.242.783 | đồng |

2. Tài sản dài hạn:

- | | | |
|---------------------|-----------------|------|
| - Số đầu kỳ: | 907.044.547.300 | đồng |
| - Số cuối kỳ: | 845.866.343.080 | đồng |
| So với đầu kỳ giảm: | 61.178.204.220 | đồng |

Do:

- | | | |
|-------------------------|----------------|------|
| + Tài sản cố định giảm: | 60.734.362.471 | đồng |
|-------------------------|----------------|------|

+ Tài sản dài hạn khác giảm: 443.841.749 đồng

B. NGUỒN VỐN

- Số đầu kỳ: 1.405.284.830.836 đồng

- Số cuối kỳ: 1.354.310.721.399 đồng

So với đầu kỳ giảm: 50.974.109.437 đồng

Trong đó:

1. Nợ phải trả:

- Số đầu kỳ: 1.125.120.627.989 đồng

- Số cuối kỳ: 1.065.237.569.706 đồng

So với đầu kỳ giảm: 59.883.058.283 đồng

Do:

+ Nợ ngắn hạn tăng: 10.116.941.717 đồng

+ Nợ dài hạn giảm: 70.000.000.000 đồng

2. Nguồn vốn chủ sở hữu:

- Số đầu kỳ: 280.164.202.847 đồng

- Số cuối kỳ: 289.073.151.693 đồng

So với đầu kỳ tăng: 8.908.948.846 đồng

Do:

+ Lợi nhuận sau thuế: 8.908.948.846 đồng

II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2021.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 8,91 tỷ đồng

- Lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2021: 218,93 tỷ đồng

Căn cứ Điều 135, Luật Doanh nghiệp hiện hành, năm 2021 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.

III. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2022.

- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch thuế (ước): 11,5 tỷ đồng

- Năm 2022 vẫn còn lỗ lũy kế nên Căn cứ Điều 135 Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 chấp thuận thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;

- Các thành viên HĐQT; BKS

- Ban TGD Công ty;

- www.ttr.com.vn;

- Lưu VT, TK (50b)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

Số: 15 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

- Giá trị SXCN:	1.539	tỷ đồng
- Sản lượng thép cán các loại:	405.000	tấn
- Tổng doanh thu:	6.380	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	16	tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	11,49	tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	22	tỷ đồng
- Lao động bình quân:	270	người
- Tiền lương bình quân:	12,00	triệu đồng/người-tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Ban Tổng Giám đốc;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, KHTT; TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Danh Sơn

Số: 16 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2022

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;

Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét thông qua chủ trương ký các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên, nhiên liệu phục vụ sản xuất; mua, bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2022.

Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng quản trị và cổ đông Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung về việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng GD; KTT;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty. ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Số: 17 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS,
Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2021; Kế hoạch năm 2022.

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;

Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 về việc phê chuẩn mức tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch năm 2022 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021:

TT	Chức danh	Kế hoạch tiền lương, thù lao 2021			Thực hiện tiền lương, thù lao năm 2021			Ghi chú
		Số tháng	Mức tiền lương, thù lao/năm (Tr.đ/ng-tháng)	Tổng số (Triệu đồng)	Số tháng	Mức tiền lương, thù lao/năm (Tr.đ/tháng)	Tổng số (Triệu đồng)	
A	Tiền lương							
1	Tổng Giám đốc	12	21	252	12	21	252	
2	Phó Tổng Giám đốc (02 người)	24	18	432	23	18	414	Khuyết 01 Phó TGD (12/2021)
3	Trưởng BKS chuyên trách	12	15	180	12	15	180	
4	Kế toán trưởng	12	17	204	12	17	204	
	Cộng A			1.068			1.050	
B	Thù lao							
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	12	5	60	12	5	60	
2	Thành viên BKS không chuyên trách (02 người)	24	2	48	18	2	36	Khuyết 01 TV BKS (từ 01/2021 - 06/2021)
	Cộng B			108			96	
	Tổng cộng (A+B)			1.176			1.034	

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022.

1. Kế hoạch tiền lương, thù lao:

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương/thù lao (Tr.đ/ng-tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương/thù lao/năm (Triệu đồng)	Ghi chú
A	Tiền lương					
1	Tổng Giám đốc	1	21	12	252	
2	Phó Tổng Giám đốc	2	18	20	360	Khuyết 01 Phó TGD từ 01/2022 - 04/2022
3	Trưởng BKS chuyên trách	1	15	12	180	
4	Kế toán trưởng	1	17	12	204	
	Cộng A				996	
B	Thù lao					
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	5	12	60	
2	Thành viên BKS không chuyên trách	2	2	24	48	
	Cộng B				108	
	Tổng cộng (A+B)				1.104	

2. Tiền lương trên đã bao gồm tiền lương nghỉ lễ, nghỉ phép theo chế độ hiện hành. Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách như trên, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp người quản lý kiêm nhiệm, hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao theo quy định.

3. Ngoài mức tiền lương, thù lao hàng tháng nêu trên còn được hưởng mức lương nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2 theo quyết định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 04 /TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán để kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;

Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị,

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BKS ngày 24/06/2021 của Ban kiểm soát,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

1. Yêu cầu đối với tổ chức kiểm toán độc lập.

- Là tổ chức kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty và kiểm toán đúng thời hạn.

2. Để đảm bảo thuận tiện trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm (05) tổ chức kiểm toán độc lập là: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG (KPMG); Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH PWC (Việt Nam) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban Tổng Giám đốc; KTT
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: BKS, Thư ký C/ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày tháng 04 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CÁN THÉP THÁI TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/06/2021;

Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Cán thép Thái Trung ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2021 của Hội đồng quản trị,

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung số/BB-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2022;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 tại Báo cáo số 12/BC-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về kết quả SXKD năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung và Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2021/TH2020	TH/KH 2021
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	1.505	1.501	1.503	99,87	100,13
2	SL hiện vật chủ yếu	Tấn	396.176	395.000	395.625	99,86	100,16
	- Thép Cán TISCO	Tấn	385.545	395.000	388.480	100,76	98,35
	- Thép khác	Tấn	10.631		7.145	67,21	
3	SL tiêu thụ SP chủ yếu	Tấn	396.176	395.000	393.085	99,22	99,52
	- Thép Cán TISCO	Tấn	385.545	395.000	385.940	100,10	97,71
	- Thép khác	Tấn	10.631		7.145	67,21	
4	Tổng doanh thu	Tỷ	4.317,19	5.384	6.067	140,53	112,69

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2021/TH2020	TH/KH 2021
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
		đồng					
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,87	8,80	13,853	47,98	157,19
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,87		8,90	30,82	
7	Nộp ngân sách (thuế)	Tỷ đồng	23,2	22,4	19,70	84,91	87,95
8	Lao động bình quân	Người	275	280	270	98,18	96,43
9	Tiền lương BQ (ng/th)	Triệu đồng	9,70	9,96	12,63	130,20	126,80
10	Cổ tức	%	0	0	0	0	0

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với những chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Giá trị SXCN: 1.539 tỷ đồng
- Sản lượng thép cán các loại: 405.000 tấn
- Tổng doanh thu: 6.380 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 16 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 11,49 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 22 tỷ đồng
- Lao động bình quân: 270 người
- Tiền lương bình quân: 12,00 triệu đồng/người-tháng
- Cổ tức 0 %

Điều 2. Thông qua nội dung Báo cáo số 03/BC-BKS ngày 05/04/2022 của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2021; Kế hoạch hoạt động năm 2022.

Điều 3. Thông qua báo cáo miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018- 2023 đối với ông Phạm Thế Dũng, kê từ ngày 01/12/2021.

Điều 4. Thông qua kết quả bầu ông/bàlàm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2021 đến 31/12/2021; Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc thông qua chủ trương ký các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên, nhiên liệu phục vụ sản xuất; sản xuất, mua, bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2022.

Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2021 Kế hoạch năm 2022 (có phụ lục kèm theo).

Điều 8. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm tổ chức kiểm toán là: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG (KPMG); Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH PWC (Việt Nam) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo đề nghị của Ban kiểm soát tại Tờ trình số 04/TTr-BKS ngày 05/04/2022 của Ban kiểm soát.

Điều 9. Tổ chức thực hiện:

1. Giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Giao cho Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung thông qua toàn văn tại hội trường và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước; Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT; Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc; các Phó Tổng Giám đốc; KTT;
- Các Phòng/Ban/Phân xưởng;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hoàng Danh Sơn

PHỤ LỤC

Mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2022

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2022
của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung)

1. Kế hoạch tiền lương, thù lao:

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương/thù lao (Tr.đ/ng-tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương/thù lao/năm (Triệu đồng)	Ghi chú
A	Tiền lương					
1	Tổng Giám đốc	1	21	12	252	
2	Phó Tổng Giám đốc	2	18	20	360	Khuyết 01 Phó TGD từ 01/2022 - 04/2022
3	Trưởng BKS chuyên trách	1	15	12	180	
4	Kế toán trưởng	1	17	12	204	
	Cộng A				996	
B	Thù lao					
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	5	12	60	
2	Thành viên BKS không chuyên trách	2	2	24	48	
	Cộng B				108	
	Tổng cộng (A+B)				1.104	

2. Tiền lương trên đã bao gồm tiền lương nghỉ lễ, nghỉ phép theo chế độ hiện hành. Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách như trên, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp người quản lý kiêm nhiệm, hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao theo quy định.

3. Ngoài mức tiền lương, thù lao hàng tháng nêu trên còn được hưởng mức lương nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2 theo quyết định của Công ty.

TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoàng Danh Sơn

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT BẰNG VĂN BẢN
Về nội dung các Báo cáo và Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMND/CCCD/HC cấp ngày/...../.....

Nơi cấp:

Hiện đang sở hữu: cổ phần của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

Do điều kiện, tôi không thể đến tham dự và thực hiện biểu quyết các nội dung, báo cáo, các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trực tiếp được. Nay tôi xin có ý kiến biểu quyết bằng văn bản về các nội dung, báo cáo và các tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 như sau:

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý KIẾN BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Thông qua Chương trình và Nội quy của Đại hội			
2.	Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch Đại hội.			
3.	Thông qua thành phần Ban thư ký Đại hội.			
4.	Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu của Đại hội.			
5.	Báo cáo số 12/BC-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về kết quả SXKD năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ năm 2022			
6.	Báo cáo số 03/BC-BKS ngày 05/04/2022 của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2021; Kế hoạch hoạt động năm 2022			
7.	Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc báo cáo miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và trình bầu bổ sung bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018 – 2023			
8.	Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2021 đến 31/12/2021; Phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2022			
9.	Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của			

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý KIẾN BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022			
10.	Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc thông qua chủ trương ký các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên, nhiên liệu phục vụ sản xuất; sản xuất, mua, bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2022			
11.	Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2021, Kế hoạch năm 2022			
12.	Tờ trình số 04/TTr-BKS ngày ngày 05/04/2022 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty			
13.	Thông qua Biên bản Đại hội			
14.	Thông qua Nghị quyết Đại hội			

Ghi chú:

- Đánh dấu X hoặc số phiếu biểu quyết vào ô tương ứng với ý kiến biểu quyết;
- Phiếu được gửi đến Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trước ngày Đại hội ít nhất 01 ngày.

NGƯỜI BIỂU QUYẾT

(Ký và ghi rõ họ, tên)